**Lý thuyết**

Trong thế giới cơ sở dữ liệu, NULL có nghĩa là thiếu hoặc không có thông tin. Để kiểm tra xem giá trị có phải là NULL hay không, bạn sử dụng toán tử IS NULL:

giá\_trị IS NULL

Để kiểm tra xem giá trị không phải là NULL, bạn sử dụng toán tử IS NOT NULL:

giá\_trị IS NOT NULL

Cho bảng contacts

| **id** | **first\_name** | **last\_name** | **email** | **phone** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Duyen | Nguyen | trungduyen0220@gmail.com | null |
| 2 | Yen | Luyen | ltyen@gmail.com | 0123456789 |
| 3 | Nam | Bui | nambc@gmail.com | 090151262 |

Để lấy được thông tin liên lạc của người không có số liên nào nào được lưu trong cột điện thoại, bạn sử dụng câu lệnh sau thay thế:

SELECT id, first\_name, last\_name, email, phone  
FROM contacts  
WHERE phone IS NULL;

| **id** | **first\_name** | **last\_name** | **email** | **phone** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Duyen | Nguyen | trungduyen0220@gmail.com | null |

Để tìm người liên hệ có số điện thoại, bạn sử dụng câu lệnh sau:

SELECT id, first\_name, last\_name, email, phone  
FROM contacts  
WHERE phone IS NOT NULL;

| **id** | **first\_name** | **last\_name** | **email** | **phone** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 2 | Yen | Luyen | ltyen@gmail.com | 0123456789 |
| 3 | Nam | Bui | nambc@gmail.com | 090151262 |